



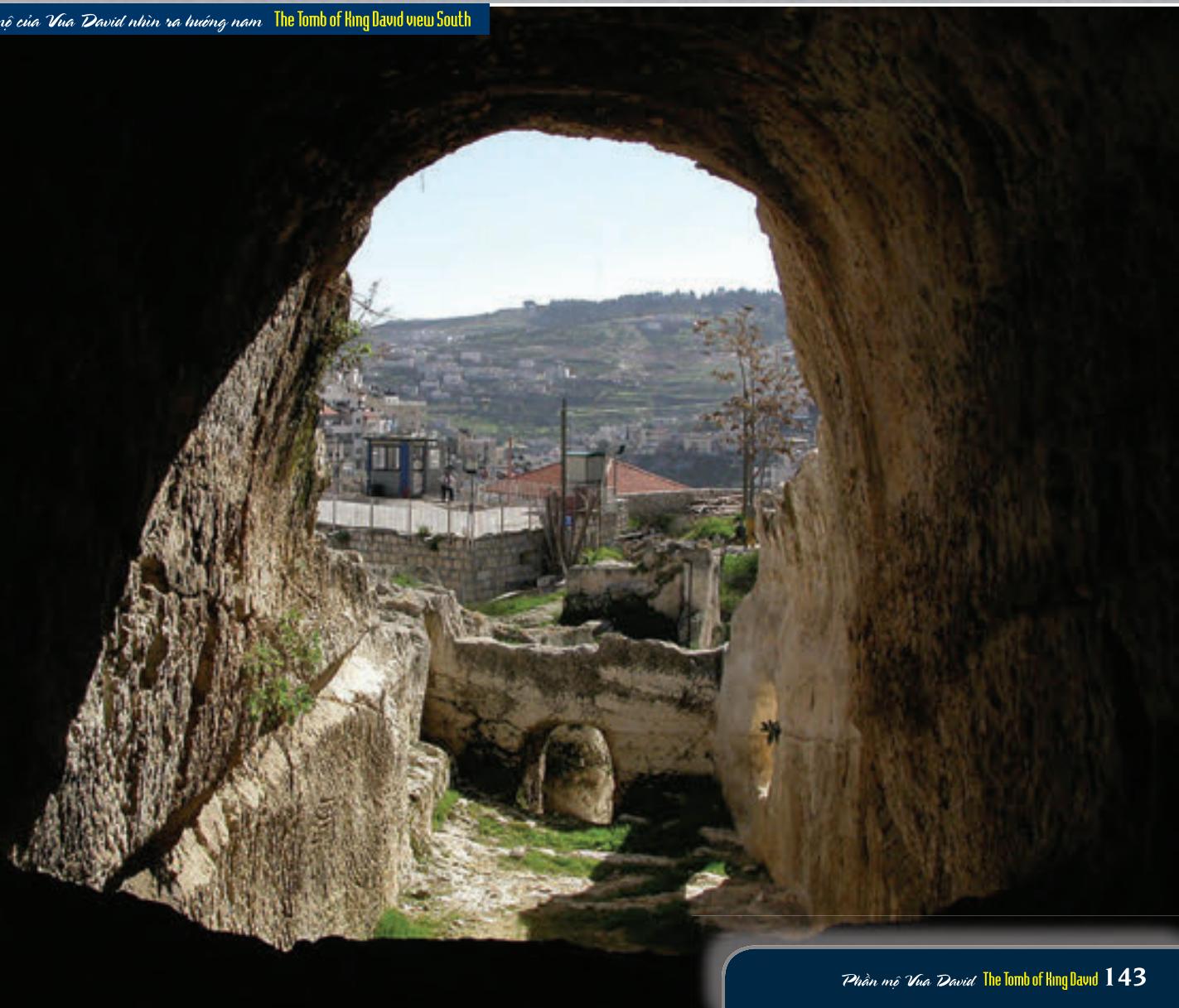
Phần mộ Vua David The Tomb of King David





Phần mộ của Vua David The Tomb of King David

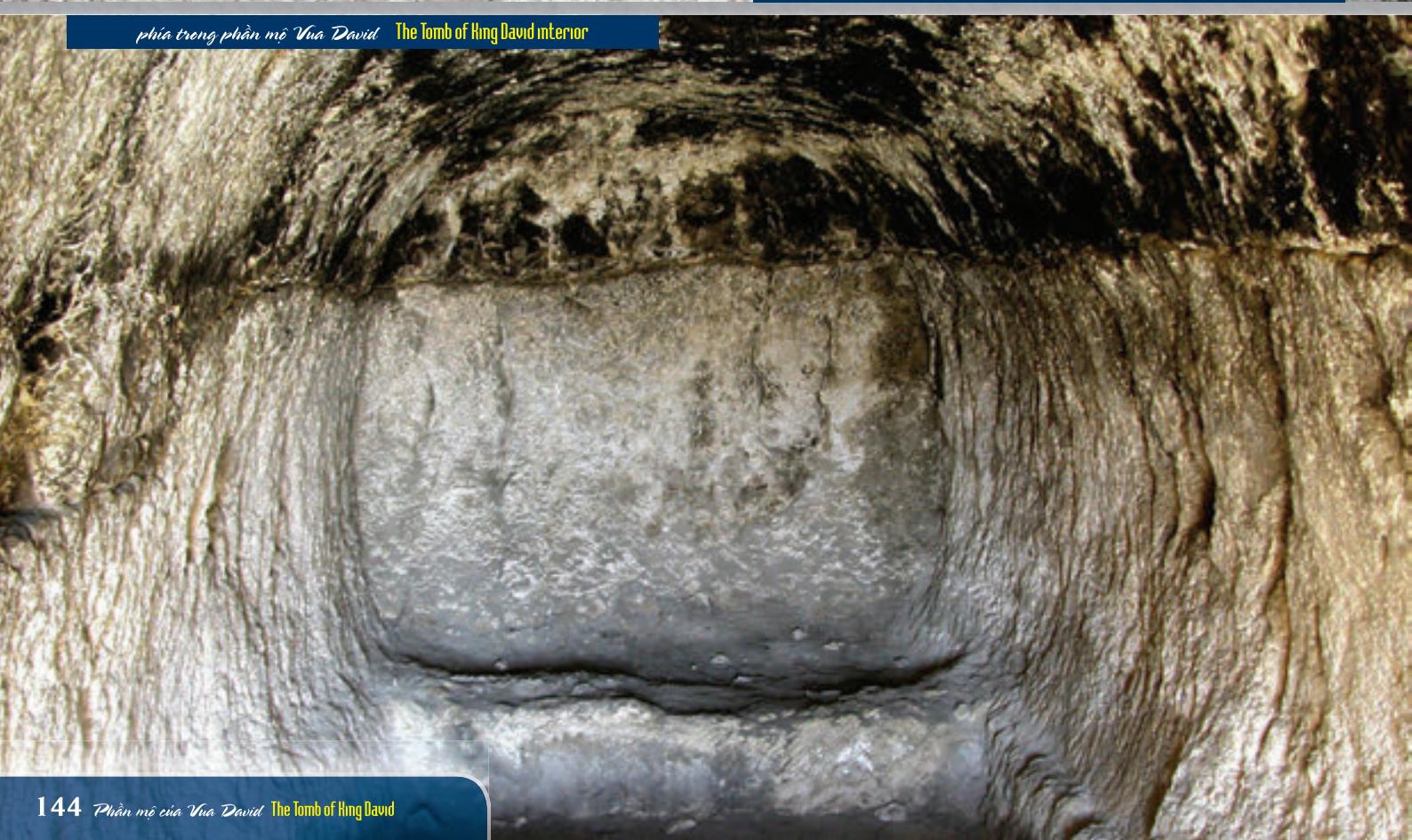
Phần mộ của Vua David nhìn ra hướng nam The Tomb of King David view South





Phần mộ của Vua David The Tomb of King David

phía trong phần mộ Vua David The Tomb of King David interior





Phần mộ của Vua David

Đây là nơi Cực Thánh của người Do Thái sau Bức Tường Phía Tây (Western Wall). Phần Mộ Vua David được khám phá do Rabbi Benjamin quê Tudela khi ông thăm viếng Jerusalem năm 1172. Phần mộ này được xây bằng đá được phủ vải thêu với triều thiên bằng bạc của Torah.

THE TOMB OF KING DAVID

This is one of the most sacred Jewish sites in Israel, second only to the Western Wall. The tomb was described and located here by Rabbi Benjamin of Tudela when he visited Jerusalem in 1172. It is made of stone, covered with an embroidered cloth and embellished with silver crowns of the Torah.

Vùng Magdala



MAGDALA

Toàn cảnh vùng Magdala





Thảo Nguyên vùng Magdala





Vùng Magdala

Magdala, Lầu Tháp Vĩ Đại (Tower of Greatness), toạ lạc tại phía bắc của Tiberias khoảng 4 dặm. Ngày nay, nơi đây chỉ là một làng nhỏ của người ngư phủ. Thời kỳ Đức Giêsu sinh sống, Magdala là một thành phố quan trọng. Theo sử gia Josephus, thành phố này có khoảng 40,000 dân cư với 230 tàu đánh cá. Khi thành phố này rơi vào tay Titus, 6,700 người Do Thái bị giết, 6,000 người khoẻ mạnh nhất tại đây bị đi đầy tại Nero, để đào con kinh Corinth Canal, và 30,000 người khác bị bán làm nô lệ. Magdala trở nên quan trọng vì là nơi sinh của Thánh Maria Magdalena, người phụ nữ được Đức Giêsu trừ quỷ và chữa bệnh (Luke 8:2). Thánh Maria Magdalena là một trong những người trung thành và yêu mến Đức Giêsu. Bà theo Ngài lên Núi Can-Vê khi Ngài chịu kết án. Bà là người đầu tiên đến Mồ Chúa và thấy Chúa ngày Phục Sinh (John 20:1 – 14).

MAGDALA

Magdala, the "Tower of Greatness", is located 4 miles north of Tiberias. Today it is a small village of fishermen. At the time of Christ it was a city of considerable importance. According to Josephus, it had 40,000 inhabitants and a fleet of 230 boats. Josephus fortified the city before he deserted to the Romans. When the city fell to Titus, 6,700 Jews were killed, 6,000 of the strongest were sent to Nero to dig the Corinth Canal and 30,000 were auctioned off as slaves. Magdala became famous as it is the birthplace of Mary Magdalene, the woman Jesus healed from evil spirits and infirmities (Luke 8:2). Mary Magdalene then became one of the most devoted and faithful of Christ's followers. She followed Him to His death on Calvary. She was the first to come to the tomb on the day of His resurrection and the first to see the Risen Lord (John 20:1 – 14).





Thảo Nguyên vùng Magdala

Di tích vùng Magdala



Vùng Maram



Nhà Thờ Chính Thông Giáo vùng Mamre

e

M A M R E



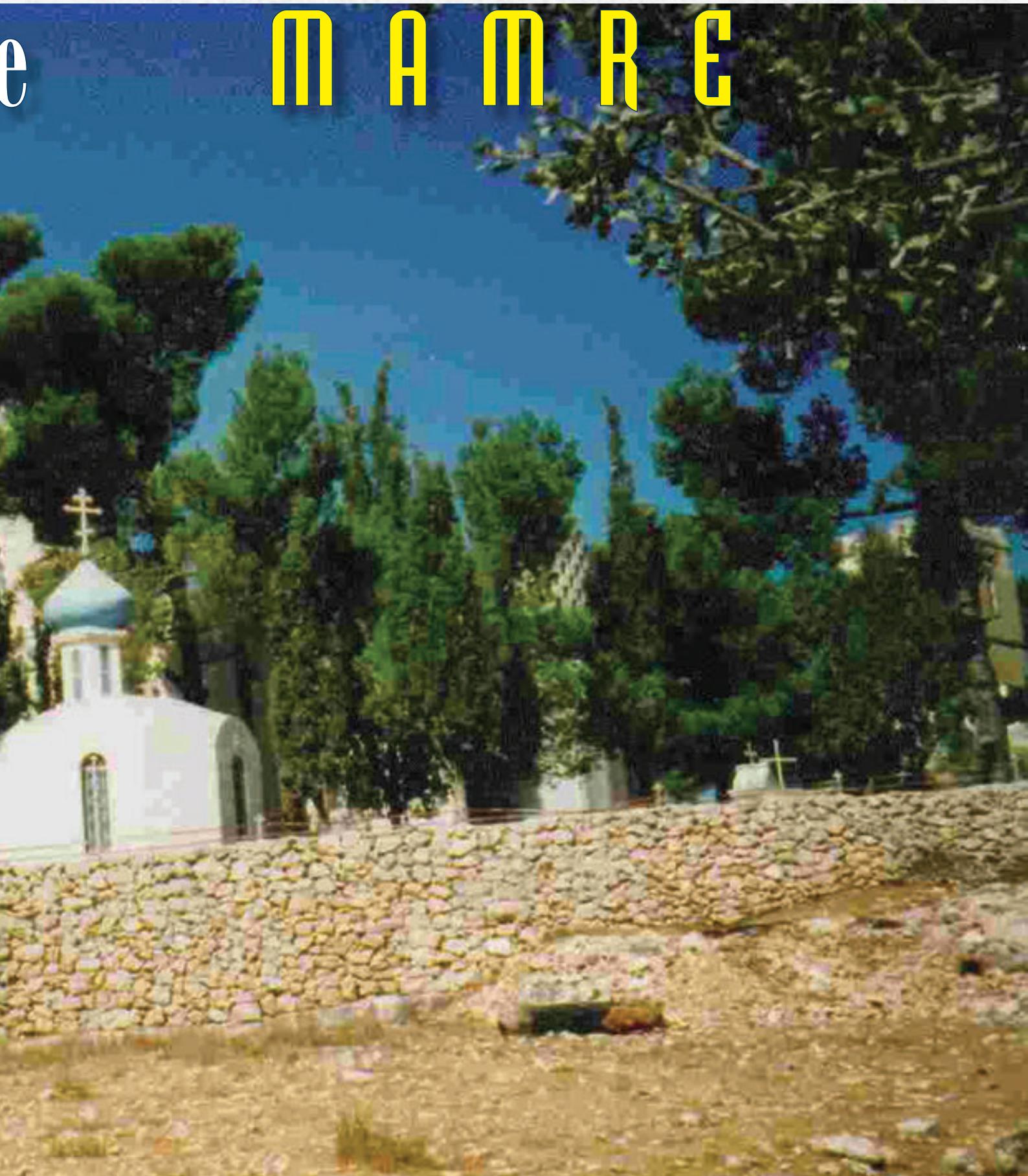
Vùng Mamre

Vùng Mamre nơi 3 Thiên Sứ báo tin sinh hạ Isaac



e

MAMRE



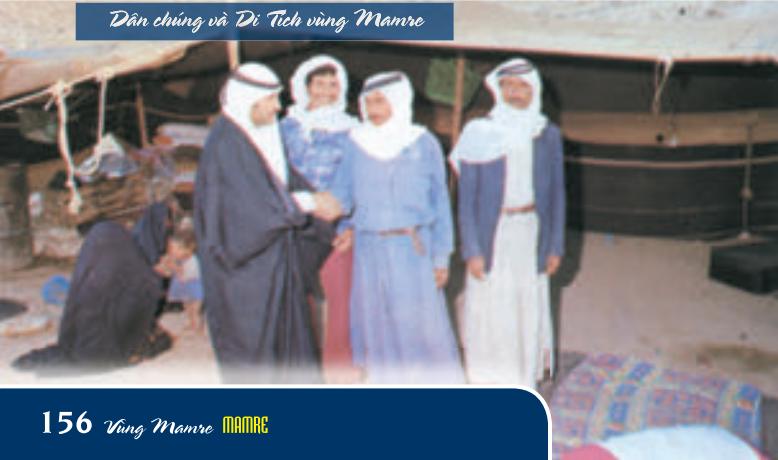


Vùng Mamre

Vùng Mamre

Sau khi từ giã người cháu là ông Lot, Abraham đến Mamre và xây dựng Bàn Thờ dâng kính Thiên Chúa. Tổ Phụ tiếp đón 3 thiên sứ đến báo tin bà vợ Sara sẽ sinh hạ Isaac (Genesis 18:10). Nơi đây, Abraham cứu sống ông Lot (Genesis 14:13 – 14). Cũng tại nơi này, Abraham khẩn khoản xin Thiên Chúa thương không phá huỷ Sodoma và Gomorrah (Genesis 18:23 – 32). David được xức dầu tấn phong làm vua tại đây. Từ thế kỷ thứ 7, Mamre bị quên lãng. Mãi tới năm 1926, một người Đức khai quật vùng Haram Ramat El Khali và tìm thấy các di tích đèn dài của Mamre tại đây. Từ đó, Mamre được công nhận với những lịch sử này.

Dân chúng và Di Tích vùng Mamre



MAMRE

MAMRE

After separating from his nephew Lot, Abraham came to Mamre and built an altar to God. Here he received the three angels who announced to him that his wife Sara would have a son. (Genesis 18:10). From here Abraham went to rescue Lot (Genesis 14:13 – 14). Here Abraham pleaded for Sodom and Gomorrah (Genesis 18:23 – 32). Here David was anointed King. Since the 7th century the site of Mamre was forgotten and many places claimed the honour of being the true Mamre. In 1926 a German society excavated Haram Ramat El Khali (Enclosure of the High Place of the Friend) and found remains of the different buildings which had successively been built at Mamre. (Herod's, Hadrian's, Byzantine, and Arab). Thus this site became the accepted Mamre.



Những cây cổ thụ vùng M'Nông



Xin đừng quên con

PLEASE DO

TV. 103, 15 - 16
vă̄n chi

- Sáng tác năm 1981.
 - Tràm Khúc Hoan Ca tập 8, in năm 1982, Việt Nam.
 - Trong Tuyển Tập Tràm Khúc Hoan Ca Tập III, in năm 1996, Australia, Trang 62.
 - Trích trong CD Mẹ Quê Hương Việt Nam, do Ca sĩ Việt Dũng, Phát Hành năm 1999, USA.
 - Sách Mẹ Quê Hương Việt Nam Trang 57.

Intr.

Am | : | C | Am | E7 |

La la la la la la la la la

1 Am | 2 Am | Am | 3 | 3 |

la. La... la. 1. Ngài ơi con bông chỉ là một hòn
2. Đời gian con bông cô dài Ngài tìm
3. Trần trên đường đời hòn chìm

Dm | E7 | Am | 3 | Em | 3 |

đảo bơ vơ. Ngài ơi thân phản người là một
mái xa khơi. Đời con phương trời nào là tương
lặng đam mê. Hôn hoang trong phận người đầy phủ

C | G7 | Dm | 3 | E7 |

kiếp hoang sơ. Ngài ơi tâm tư nổi nhớ.
dá trãm năm thương đưa con bước tới.
kín rong rêu. Ngài thương ơi xa vắng.

Om | 3 | E7 | 3 |

Nhớ mãi một tình thương lời thánh ca câu Phúc âm
Tiếng hát thương của thời làm nhớ nhung lũ khách ám
Đốt cháy cả thời gian tinh tinh làm nhớ quên xa dâu trên
cháy thời gian tinh tinh làm nhớ quên xa dâu trên

Am | 3 | Dm | 3 | E7 | Am |

buồn. Con chỉ là thân phản người mà thôi.
đường. Con trở về Ngài trong tình thương con Ngai nhiêu
tình. Van xin Ngài tinh tinh con Ngai Ngai
tinh. Xin Ngài dừng quên con dù năm tháng

Xin Ngai dừng quên con dù năm tháng

T_rong ngục tù bao la của cả Đất nước trong những năm 1975-1981, tâm hồn xáo trộn trong mènh mang và bâng khuâng. Giữa những nhức nhối và lảng lo trùng điệp, tác giả thám nghiên những suy tư trong Thánh Vịnh 102: "Chúa là Đáng Tử bi Nhân hậu, Ngài biết con được dựng nên bằng cát bụi. Kiếp phù sinh tháng ngày vẫn với. Con chí là bông hoa dài ngoài đằng hoang. Ngài yêu thương với ân tình thiên thu vạn dải," và dệt lên ca khúc Xin Đừng Quên Con vào năm 1981. Trong những ưu tư, những ngenso ngào, những đau thương, những mènh mang, những lảng lo, lời kinh nhạc như một niềm xác tín gửi gắm cuộc đời lên Thiên Chúa, Đấng không bao giờ quên cuộc đời đau thương của Dân Tộc Việt Nam dưới ác phủ.

NOT FORGET ME, LORD

do có phôi pha.

Xin Ngài đừng quên

con dù đời con đắng cay dâ

nhiều.

- Composed in 1981.
- In the "Trầm Khúc Hoan Ca 8"
- The 8th Hymnal Booklet of Meditative and Joyful Songs, printed in Vietnam, 1982.
- In the Anthology of "Trầm Khúc Hoan Ca," volume III, printed in Australia, 1996, page 62.
- In the CD "Mẹ Quê Hương Việt Nam – Mother of Vietnam Country", performed by Singer Việt Dzũng, published in 1999, USA.
- In the Book "Mother of Vietnam Country," page 57.

Under the Communist regime, Vietnam was like an enormous prison in which everyone suffered. Everyone was confused and people worried about their own future. Father Paul was no exception, for he too felt the pain of his people. He meditated upon Psalm 102: "Yahweh is tenderness and pity, slow to anger and rich in faithful love. As for a human person, his days are like grass, he blooms like the wild flowers; as soon as the wind blows, he is gone. But Yahweh's faithful love for those who fear him is from eternity and forever." He wrote the song "Xin Đừng Quên Con - Please Do Not Forget Me, Lord" in 1981. This song is a prayer that carried all the worries, confusion, pain, hurt, and tears of those who suffered and are still suffering in Vietnam. He dedicated this song to God and trusts that God will never forget Vietnam.

